



**ĐIỀU KIỆN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI
NHIỆM KỲ 2022 -2027**

(ban hành kèm theo Thông báo số 555-2024/CV-SHS ngày 12/4/2024

v/v đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS SHS nhiệm kỳ 2022-2027)

Căn cứ thực hiện:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) hiện hành;
- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội hiện hành;
- Quy chế Tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) hiện hành;

Các nguyên tắc đề cử, ứng cử nhân sự bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) nhiệm kỳ 2022-2027 tại phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 được thực hiện như sau:

Số lượng bầu bổ sung: 01 Thành viên

Nhiệm kỳ: 2022 – 2027

Tiêu chuẩn đối với người được đề cử, ứng cử vào Ban Kiểm soát:

Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định hiện đang có hiệu lực tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định khác tại Điều lệ SHS, các Quy chế, quy định nội bộ công ty và pháp luật có liên quan;

1. Những người sau đây không được làm thành viên Ban Kiểm soát của SHS (điểm a khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020):

- a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi
- b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng.
- c) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;



12

- d) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quản lý tại doanh nghiệp nhà nước;
- e) Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 88 Luật doanh nghiệp (Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ), trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
- f) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với thành viên Ban Kiểm soát (Điều 56.3 Điều lệ):

- a) Không được là nhân viên hoặc chuyên viên thuộc bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- b) Không được là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;
- c) Từ 21 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- d) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- e) Không phải là người có quan hệ gia đình của Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- f) Không phải là Người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- g) Các Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật (nếu có).

3. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với trưởng Ban Kiểm soát (Điều 58 Điều lệ):

- a) Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát nêu trên;
- b) Trưởng Ban Kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
- c) Trưởng Ban Kiểm soát của công ty không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác.
- d) Các Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật (nếu có).

II. Nguyên tắc đề cử, ứng cử vào Ban Kiểm soát

Nguyên tắc đề cử, ứng cử, số lượng Ứng cử viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử, ứng cử được quy định cụ thể trong điều lệ của SHS (Điều 56 Điều lệ). Trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông không được đề cử, ứng cử đủ số lượng ứng cử viên hoặc ứng viên không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo luật định, Ban Kiểm soát đương nhiệm sẽ thực hiện đề cử bổ sung.

122

Điều lệ Công ty, các Quy chế được Đại hội đồng Cổ đông thông qua hiện đang có hiệu lực áp dụng được đăng tải tại website Công ty: <https://www.shs.com.vn/CompanyPolicy.aspx> và các hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán để Cổ đông có thể tra cứu.

III. Hồ sơ ứng cử, đề cử:

Cổ đông, nhóm cổ đông có nhu cầu đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát phải gửi đến SHS các hồ sơ, tài liệu sau:

1. Thông báo đề cử, ứng cử ứng viên tham gia Ban Kiểm soát (03 bản) theo mẫu đăng tải trên website www.shs.com.vn;
2. Lý lịch cá nhân của ứng viên (03 bản) theo mẫu đăng tải trên website www.shs.com.vn (theo Mẫu Bản cung cấp thông tin Phụ lục III của Thông tư 96/2020/TT-BTC và công bố thông tin theo Nguyên tắc quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2020/TT-BTC);
3. Bản Thông tin cá nhân (theo Mẫu số 67 – Nghị định 155/2020/NĐ-CP và theo yêu cầu trong mẫu về cơ quan quản lý có thẩm quyền xác nhận);
4. Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương);
5. Bản sao (có chứng thực của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng gần nhất) các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của các ứng viên theo quy định (03 bản);
6. Báo cáo công khai các lợi ích có liên quan (theo mẫu đăng tải trên website www.shs.com.vn) theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020 (03 bản);
7. Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (nếu có) (03 bản);
8. Trường hợp người được bầu không có quốc tịch Việt Nam, ngoài các văn bản nêu trên, hồ sơ còn bao gồm Phiếu lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Phiếu này phải được hợp thực hóa lãnh sự. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ 06 tháng trở lên thì phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp./.

**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN – HÀ NỘI**

Hỗ trợ Cổ đông: Văn phòng Hội đồng Quản trị CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
Tòa nhà UNIMEX Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (024) 38181888 (máy lẻ 312); Email: contact@shs.com.vn; linh.pt@shs.com.vn
Di động/Zalo/Viber: 038.929.8080

SHS
CÔNG TY
CHỨNG
KHOÁN
SÀI GÒN
HÀ NỘI

122